

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **23 /2022/HSST**

Ngày : 27/4/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN TP. HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai Thùy**.

Các Hội thẩm nhân dân

1/ Ông **Trần Trọng Thái**.

2/ Bà **Lê Thị Thu Hương**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Mai Ánh Ngọc** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Trung Hiếu** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2022/TLST – HS ngày 11/01/2022 đối với bị cáo:

LÊ NGUYỄN NGỌC T; giới tính: nam; sinh năm 1999 tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: 63D Đường N, tổ 10, Phường H, quận P, Tp. Hồ Chí Minh; chỗ ở: 184 Đường H, Phường C, quận N, Tp. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Lê Thanh L; Con bà: Nguyễn Thị B; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; tiền án – tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/9/2021 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 24/9/2021, tổ tuần tra Công an quận N đang đi tuần tra thì phát hiện đối tượng Lê Nguyễn Ngọc T đang đứng trước nhà số 126 Đường E, Phường A, quận N chờ bắt xe taxi, trên tay T có xách theo 02 túi nylon đen, do T vi phạm giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 về phòng chống dịch Covid 19 của Chính phủ nên đưa T về chốt kiểm dịch Công an Phường A, quận N tiến hành kiểm tra. T không xuất trình được Giấy đi đường và ra đường không có lý do chính đáng. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi da caro màu xanh đen của T đang đeo trên người bên trong có 01 gói nhỏ được xếp bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng Việt Nam chứa tinh thể màu trắng và 01 hũ nhựa màu đỏ, bên ngoài có in chữ Play có nắp đậy bên trong có chứa tinh thể màu trắng. T khai là ma túy “khay” của mình hùn mua với bạn sử dụng còn dư lại cất giữ để dành sử dụng. Công an tiến hành test nhanh ma túy, cho kết quả T dương tính với ma túy. Công an Phường A, quận N đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ đồ vật liên quan.

Tại Cơ quan điều tra T khai nhận: Vào khoảng 22 giờ ngày 23/9/2021, T có hẹn với 01 người thanh niên tên gọi là V quen biết qua mạng, V rủ T qua chỗ trọ của V tại P305 số 58/22/12 Đường C, Phường D, quận P chơi ma túy. T đón xe taxi qua gặp V. Tại đây, T đưa tiền cho V để V gọi điện đặt mua ma túy “khay” với giá 4.500.000 đồng, trong đó T hùn 2.500.000 đồng, còn lại V hùn 2.000.000 đồng. Khi người bán ma túy tới giao thì V xuống lấy. Sau khi có ma túy thì cả hai đón xe taxi đi đến tòa nhà cho thuê phòng tại số 126D Đường E, Phường A, quận N. V vào thuê 01 phòng để T và V vào sử dụng ma túy và ngủ lại qua đêm. Đến 11 giờ 30 ngày 24/9/2021, V dậy trả tiền phòng và về trước, còn T ở lại ngủ tiếp đến 12 giờ trưa dậy dọn dẹp và gom số ma túy đã cả nhuỷễn chưa sử dụng hết gói vào tờ giấy bạc loại 5.000 đồng, số ma túy chưa cả thì T dùng hũ kẹo Play của mình để đựng rồi cất ma túy vào túi xách đi ra cửa đón taxi về, khi đang đứng chờ taxi thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Theo Kết luận giám định số 5216/KLGD – MT ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: “01 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lê Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Phước Q (Điều tra viên), Phạm Anh N (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường A, quận N, bên trong có:

- Tinh thể màu trắng trong một tờ tiền mệnh giá 5.000 VNĐ (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1576g loại Ketamin.

- Tinh thể màu trắng trong 01 hũ nhựa màu đỏ bên ngoài có chữ “play” (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2214g loại Ketamin”.

Vật chứng: Sổ ma túy thu giữ; 01 túi xách da caro màu xanh đen; 02 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 dụng cụ phát âm thanh hiệu boss và 01 tấm vải thảm màu đen.

Tại bản cáo trạng số 05/CT – VKS.PN ngày 07 tháng 1 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Lê Nguyễn Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01(một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo T.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 5.000 (Năm ngàn) đồng.
- Tịch thu tiêu hủy sổ ma túy thu giữ và 01 túi xách da ca ro màu xanh đen.
- Trả lại cho bị cáo T: 02 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 bộ phát âm thanh loa boss và 01 tấm vải thảm màu đen.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật chứng thu giữ, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra nên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 24/9/2021, bị cáo có hành vi tàng trữ ma túy nên bị Công an quận Phú Nhuận phát hiện bắt giữ. Bị cáo khai nhận số ma túy thu giữ trên người của bị cáo là ma túy “khay” do bị cáo và một người tên V hùn tiền mua, trong đó: bị cáo hùn 2.500.000 đồng, còn lại V hùn 2.000.000 đồng. Bị cáo và đối tượng tên V thuê phòng tại số 126D Đường E, Phường A, quận N để sử dụng ma túy và ở lại qua đêm. Khi đối tượng bán ma túy đến giao thì V xuống lấy. Đến 11 giờ 30 ngày 24/9/2021, V dậy trả tiền phòng và về trước, còn bị cáo ở lại ngủ tiếp đến 12 giờ trưa dậy dọn dẹp và gom số ma túy đã cả nhuễn chưa sử dụng hết gói vào tờ giấy bạc loại 5.000 đồng, số ma túy chưa cả thì bị cáo dùng hũ kẹo Play của mình để đựng rồi cất ma túy vào túi xách đi ra cửa đón taxi về, khi đang đứng chờ taxi thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Theo Kết luận giám định số 5216/KLGD – MT ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: “ 01 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lê Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Phước Q (Điều tra viên), Phạm Anh N (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường A, quận N, bên trong có:

“ - Tinh thể màu trắng trong một tờ tiền mệnh giá 5.000 VNĐ (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1576g loại Ketamin.

- Tinh thể màu trắng trong 01 hũ nhựa màu đỏ bên ngoài có chữ “play” (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2214g loại Ketamin”.

Như vậy, với hành vi cất trữ ma túy để sử dụng có tổng khối lượng 1,379g loại Ketamin như nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý loại độc dược là các chất ma túy, làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự xã hội. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt,

chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01(một) gói giấy niêm phong ma túy, bên ngoài có số 5216/1189/21, chữ ký của Thiếu tá Nguyễn Mạnh C – Cán bộ Phòng KTHS – CA Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Phước Q – ĐTV, Lê Nguyễn Ngọc T là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng dùng để gói ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) túi xách da ca rô xanh đen và 01 (một) tấm vải thảm đen không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) dụng cụ phát âm thanh (loa) hiệu Boss, seri 070022Z72953693AE; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, không sim, số Imei: 359182071268380 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone, imei: 353983109513283, số sim 0939812126, là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, imei: 353983109513283, số sim: 0939812126 (không kiểm tra được số imei và số sim) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone, không sim, imei:359182071268380 (không kiểm tra được số imei, là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét, bị cáo không thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với đối tượng tên V là người bị cáo khai cùng hùn tiền với bị cáo để mua ma túy sử dụng chung, bị cáo không biết nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Bị cáo Lê Nguyễn Ngọc T 02 (Hai) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2021.

[3]. Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 5.000 (Năm ngàn) đồng.

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 (một) gói giấy niêm phong ma túy, bên ngoài có số 5216/1189/21, chữ ký của Thiếu tá Nguyễn Mạnh C – Cán bộ Phòng KTHS – CA Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Phước Q– ĐTV, Lê Nguyễn Ngọc T (bên trong gồm có: 02 gói ma túy, 01 hũ kẹo màu đỏ có in chữ “Play”);

- + 01 (một) túi xách da ca rô xanh đen;

- + 01 (một) tấm vải thảm đen.

- Trả lại cho bị cáo Lê Nguyễn Ngọc T:

- + 01 (một) dụng cụ phát âm thanh (loa) hiệu Boss, seri 070022Z72953693AE;

- + 01 điện thoại di động hiệu Iphone, không sim, Imei: 359182071268380 (không kiểm tra được số imei);

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, imei: 353983109513283, số sim 0939812126 (không kiểm tra được số imei và số sim).

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận).

[4]. Về hình phạt bổ sung: Không.

[5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để xin xét xử phúc thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Thi hành án Q. Phú Nhuận;
- Công an Q. Phú Nhuận;
- P.PC27-CATP;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Thùy